

Bản án số: 71/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2018

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phùng Thị Khánh Vân

- Bà Huỳnh Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 152/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc: “*Yêu cầu ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1995 (có mặt)

HKTT: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh BR – VT

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: ông Lê Văn S, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh BR – VT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2018, bản khai, các biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Minh P trình bày:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh P và ông Lê Văn S chung sống với nhau vào năm 2012; có đăng ký kết hôn UBND xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; có tổ chức lễ cưới và được sự đồng ý của hai bên gia đình, hôn

nhân là hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn bà P và ông S có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm.

Sau khi kết hôn, bà P và ông S chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn, đến năm 2015 thì vợ chồng bà P và ông S bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa thuận vì vậy vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ông S là chồng nhưng không lo làm ăn mà thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập, chửi bới vợ con. Tình trạng trên kéo dài dẫn đến hôn nhân của bà P và ông S không thể nào duy trì thêm được nữa. Ngoài ra, theo bà P tìm hiểu thì hiện nay ông S có sử dụng ma túy đá, dù đã khuyên nhủ nhưng ông S vẫn không bỏ được.

Từ cuối năm 2017 cho đến nay, bà P và ông S sống ly thân, không còn quan hệ gì về mọi mặt, từ chuyện tình cảm cho đến kinh tế. Ông S vẫn đang sống tại nhà của vợ chồng ông S và bà P ở trước đây, bà P thì đã dọn về nhà ba mẹ ruột của bà P ở khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để sinh sống.

Nay bà P xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà P và ông S không còn, mục đích hôn nhân giữa bà P và ông S không đạt được nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông Lê Văn S.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Minh P và ông Lê Văn S có 01 con chung là Lê Ngọc T, sinh ngày 23/8/2012, cháu T hiện đang sống cùng với ông S. Bà P có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có tài sản chung nên bà P không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có nợ chung nên bà P không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với ông Lê Văn S, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, cụ thể như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về việc mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử để ông S thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông S đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung, giao cháu Lê Ngọc T, sinh ngày 23/8/2012 cho bà P nuôi dưỡng, bà P tự nguyện không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông S không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, bà P xác nhận giữa bà P và ông S không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Nguyễn Thị Minh P chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Lê Văn S đã được Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc quyết định xét xử vắng mặt ông S.

[2] *Về thẩm quyền:* Xét yêu cầu của nguyên đơn, khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Xét thấy, Bà Nguyễn Thị Minh P và ông Lê Văn S tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Trước khi kết hôn bà P và ông S có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm, hôn nhân là tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Tuy nhiên, vợ chồng bà P và ông S chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn, đến cuối năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, theo bà P trình bày là do vợ chồng bất đồng bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ông S là chồng nhưng không lo làm ăn mà thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập, chửi bới vợ con. Ngoài ra, theo bà P thì hiện nay ông S đang sử dụng ma túy đá. Việc này bà P đã cố gắng khuyên nhủ nhiều lần nhưng không được. Từ đầu năm 2017 đến nay, bà P và ông S đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về mọi mặt từ tình cảm cho đến kinh tế.

[4] Qua xác minh tại địa phương cho thấy, trong thời gian bà P và ông S sống tại địa phương thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên

cải nhau. Ông S không lo làm ăn suốt ngày chỉ biết ăn chơi, nghiện hút. Hiện nay bà P và ông S đã sống ly thân, bà P đã về nhà ba mẹ ruột của bà P để sinh sống.

[5] Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà P và ông S đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Nguyễn Thị Minh P đối với ông Lê Văn S.

[6] *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Minh P và ông Lê Văn S có 01 con chung là Lê Ngọc T, sinh ngày 23/8/2012, con chung đang sống cùng với ông S. Bà P có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, Con chung đang ở cùng với ông S nhưng ông S không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập ổn định. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay ông S là đối tượng nghiện ma túy. Nên giao cháu T cho bà P nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo sự phát triển toàn diện của con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Về yêu cầu cấp dưỡng, bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm thời ông S không phải cấp dưỡng nuôi con.

[7] *Về tài sản chung*: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về nợ chung*: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Minh P phải chịu án phí hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Minh P, Bà Nguyễn Thị Minh P được ly hôn với ông Lê Văn S.

2. *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Minh P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Ngọc T, sinh ngày 23/8/2012 đến tuổi trưởng thành. Bà P tự nguyện không yêu cầu ông Lê Văn S phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông S

không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Lê Văn S có nghĩa vụ giao cháu T cho bà P nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung*: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về nợ chung*: Bà P xác nhận, bà P và ông S không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

5. *Về án phí*:

Bà Nguyễn Thị Minh P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà P đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007687 ngày 05/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Minh P đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy